| | |
|---|---|
| **TOÀ ÁN NHÂN DÂN**<br>**HUYỆN BA TRI**<br>**TỈNH BẾN TRE** | **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |
| Số: 03 /2023/QĐST-HNGĐ | *Ba Tri, ngày 03 tháng 01 năm 2023* |

# QUYẾT ĐỊNH
# CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 598/2022/TLST-HNGĐ ngày 19 tháng 10 năm 2022 giữa:

- *Nguyên đơn*: Chị Thạch Thị D sinh năm 1983;

Địa chỉ: khu phố 2, thị trấn B, huyện B, tỉnh Bến Tre.

- *Bị đơn*: Anh Trần Văn D , sinh năm 1982;

Địa chỉ: khu phố 2, thị trấn B, huyện B, tỉnh Bến Tre.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 81, 82, 83, 84 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 23 tháng 12 năm 2022.

## XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 23 tháng 12 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

## QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Thạch Thị D và anh Trần Văn D. Quan hệ hôn nhân theo giấy chứng nhận đăng ký kết hôn số 104 ngày 25/10/2011 của UBND xã H, huyện C, tỉnh Trà Vinh chấm dứt kể từ ngày Quyết định của Tòa án có hiệu lực

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Có 01 con chung là Trần Ngọc N Y, sinh ngày 19/02/2012. Khi ly hôn, chị Thạch Thị D trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục

con chung là cháu NY cho đến khi con chung đủ 18 tuổi. Ghi nhận việc chị D không yêu cầu anh Dễ cấp dưỡng nuôi con.

Anh D có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung không ai được cản trở. Trường hợp anh D lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì chị D có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom. Vì lợi ích của con, hai bên có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con và mức cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung: Không có.

- Về nợ chung: Không có.

- Về án phí: Án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm là 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) chị Thạch Thị D tự nguyện chịu nhưng được khấu trừ vào tiền tạm ứng án phí là 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0000206 đề ngày 11/10/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Ba Tri. Chị D được nhận lại số tiền 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

***Nơi nhận:***
- *TAND tỉnh Bến Tre;*
- *VKSND huyện Ba Tri;*
- *Chi cục THADS huyện Ba Tri;*
- *UBND xã H, H. Cè, T.Trà Vinh;*
- *Các đương sự;*
- *Lưu hồ sơ vụ án.*

**THẨM PHÁN**

**Đặng Mộng Tuyền**